

Số: 200/2021/QĐST-HN&GD

Phổ Yên, ngày 02 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 248/TLST – HN&GD, ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Khương D , sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Dẫy, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hồng V – Luật sư Công ty Luật TNHH Phạm V .

Địa chỉ: Số 16A, ngách 23/36, tổ 18 cụm 2, phường Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội.

Bị đơn: Chị Trương Thị Thúy L , sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Dẫy, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Khương D và chị Trương Thị Thúy L .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đặng Khương D và chị Trương Thị Thuý L xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đồng nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Anh Đặng Khương D và chị Trương Thị Thuý L xác định quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là: Đặng Duy K , sinh ngày 24/10/2012 và Đặng Hương Thảo N , sinh ngày 18/11/2014. Anh D , chị L nhất trí thỏa thuận người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao cả hai con chung: Đặng Duy Khánh, sinh ngày 24/10/2012 và Đặng Hương Thảo Nguyên, sinh ngày 18/11/2014 cho chị Trương Thị Thuý Loan trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận việc anh Đặng Khương D tự nguyện thỏa thuận có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L mỗi con là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng; hai con là 4.000.000đ (bốn triệu đồng)/tháng.

Thời điểm thực hiện cấp dưỡng: Kể từ tháng 12/2021 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động hoặc khi chị L có yêu cầu thay đổi việc cấp dưỡng.

Về lãi suất chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng: Anh D , chị L thỏa thuận áp dụng lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật trong giai đoạn thi hành án nếu anh Duy không thực hiện cấp dưỡng theo thỏa thuận.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chấm dứt theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. *Về tài sản chung:* Anh Đặng Khương D và chị Trương Thị Thuý L thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về khoản nợ chung, cho vay chung:* Anh Đặng Khương D và chị Trương Thị Thuý L thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí:* Anh Đặng Khương D và chị Trương Thị Thuý L thống nhất thỏa thuận: anh D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng hai khoản là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Anh D được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001894 ngày 12/10/2021 của Chi cục thi hành án dân

sự thị xã Phổ Yên. Xác nhận anh D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND phường Ba Hàng (nơi ĐKKK);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà